

Số: 297/TB-SKHCN

Huế, ngày 18 tháng 02 năm 2025

**THÔNG BÁO**  
**Định hướng đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ**  
**khoa học và công nghệ cấp thành phố năm 2025**

*Căn cứ Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Căn cứ Quyết định số 46/2024/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc sửa đổi khoản 2 Điều 3 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Căn cứ Thông báo số 152/TB-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về định hướng đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh giai đoạn 2022 – 2025;*

*Căn cứ Công văn số 1626/UBND-CN ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc định hướng đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố năm 2025,*

Sở Khoa học và Công nghệ thông báo định hướng đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố năm 2025 như sau:

**1. Tiêu chí đề xuất, đặt hàng**

Việc đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố phải đảm bảo các tiêu chí sau:

- Nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải có tầm quan trọng và phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, xuất phát từ nhu cầu thực tiễn; phải lý giải được những vấn đề lý luận, thực tiễn trong sản xuất và đời sống với định hướng phát triển chung của thành phố hoặc đáp ứng một cách thiết thực và có hiệu quả những nhu cầu cấp thiết về khoa học và công nghệ trong quá trình phát triển kinh tế-xã hội, bảo vệ quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố.

- Nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải có tính khoa học, tính mới, tính sáng tạo, tính tiên tiến so với hiện trạng trên địa bàn thành phố và có tính khả thi cao, đảm bảo thiết thực, có hiệu quả và theo hướng ưu tiên các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, các nhiệm vụ gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, có địa chỉ ứng dụng cụ thể và cam kết sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

- Ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, công nghệ cao trong các lĩnh vực.

## **2. Định hướng đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố năm 2025**

Định hướng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố năm 2025 tiếp tục bám sát các nội dung của Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ XVI nhiệm kỳ 2020-2025; Chương trình số 06-Ctr/TU ngày 18/5/2021 của Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 09/8/2021 của Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế về xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành một trong những trung tâm lớn của cả nước về khoa học - công nghệ giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030... đồng thời căn cứ vào Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Các nội dung của định hướng đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhằm giải quyết những vấn đề cấp thiết của thành phố, triển khai các nhiệm vụ có giá trị khoa học, ứng dụng và tính khả thi cao, góp phần phát triển kinh tế-xã hội của thành phố. Cụ thể:

### **2.1. Lĩnh vực Khoa học Nông nghiệp:**

- Nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất nông nghiệp công nghệ cao theo định hướng tại Chương trình số 165/CTr-UBND ngày 28/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất nông nghiệp công nghệ cao tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2023 – 2030.

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp theo định hướng tại Kế hoạch số 384/KH-UBND ngày 21/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030.

- Ứng dụng khoa học và công nghệ trong phát triển các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của thành phố theo Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành danh mục các sản phẩm chủ lực tỉnh Thừa Thiên Huế; nghiên cứu phát triển vùng nguyên liệu và các sản phẩm dược liệu gắn với chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

- Nghiên cứu các mô hình phát triển kinh tế nông nghiệp gắn với du lịch, tập trung ở các địa bàn ven biển, miền núi, đầm phá.

- Nghiên cứu sản xuất nông nghiệp liên kết theo chuỗi giá trị, thương mại hóa các sản phẩm, gắn với thị trường tiêu thụ. Nghiên cứu xây dựng các mô hình theo hướng nông nghiệp sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn gắn với tín chỉ cacbon hướng đến sản xuất bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu, an toàn môi trường.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ trong hoàn thiện quy trình trồng rừng, quản lý rừng theo hướng bền vững tích hợp cố định carbon cho mục tiêu cân bằng phát thải nội địa và định hướng xuất khẩu tín chỉ carbon cho thị trường thế giới.

## **2.2. Lĩnh vực Khoa học Kỹ thuật**

- Nghiên cứu ứng dụng chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội của thành phố theo định hướng Chương trình hành động số 120/CTr-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Nghiên cứu phát triển vật liệu mới, tiết kiệm năng lượng; nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ thiết bị, phương tiện sử dụng năng lượng xanh, kết cấu hạ tầng xanh, giảm phát thải khí nhà kính.

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sản xuất sạch, thân thiện với môi trường; các quy trình công nghệ xử lý ô nhiễm môi trường (xử lý nước thải công nghiệp, nước thải làng nghề, nước thải chăn nuôi, chất thải bệnh viện...).

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, xây dựng và truy xuất nguồn gốc, ứng dụng mã số mã vạch và xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, công cụ quản lý tiên tiến góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa của tỉnh.

- Nghiên cứu trong các lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây; nghiên cứu, thử nghiệm ứng dụng công nghệ số, công nghệ dữ liệu lớn, công nghệ an toàn, an ninh mạng, công nghệ internet vạn vật.

- Nghiên cứu lĩnh vực chuyển đổi số các khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo hướng tăng cường ứng dụng Internet vạn vật (IoT) để trở thành khu công nghiệp, cụm công nghiệp thông minh.

## **2.3. Lĩnh vực Khoa học Xã hội và Nhân văn**

- Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn trong việc hoạch định các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

- Nghiên cứu sưu tầm, bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, di sản nghệ thuật; nghiên cứu hình thành các sản phẩm văn hóa đặc sắc phục vụ du lịch, các mô hình phát triển du lịch tại vùng đầm phá Tam Giang – Cầu Hai, du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái.

- Xác lập và phát triển tài sản trí tuệ cho các kết quả nghiên cứu khoa học, sản phẩm chủ lực của tỉnh theo Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành danh mục các sản phẩm chủ lực tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Nghiên cứu tái bản Địa chí Huế.

- Nghiên cứu các giải pháp phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân lực công nghệ số.

- Nghiên cứu, nhận diện giá trị nguồn lực và vị trí của Huế trong hội nhập quốc tế và thu hút đầu tư nước ngoài.

#### **2.4. Lĩnh vực Khoa học Y Dược**

- Nghiên cứu và ứng dụng các kỹ thuật chuyên sâu mới, hiện đại trong chẩn đoán và điều trị bệnh thuộc các lĩnh vực ghép mô tạng (ghép tim, ghép tế bào gốc, ghép thận, ghép gan, ghép giác mạc, ghép tụy, tử cung, ruột non, chi, ghép đa tạng thận tụy, khối tim phổi...); Bệnh ác tính; Ứng dụng tế bào gốc trong lĩnh vực điều trị bệnh lý tim mạch, thần kinh, ung thư; Nghiên cứu ứng dụng các phẫu thuật ít xâm lấn, các kỹ thuật đặc biệt trong các lĩnh vực chuyên khoa; Đề xuất giải pháp quản lý, dự phòng, chẩn đoán, điều trị các loại bệnh ảnh hưởng lớn đến cộng đồng, bệnh không lây nhiễm (bệnh đái tháo đường, bệnh tim mạch, bệnh rối loạn chuyển hóa...), bệnh nguy hiểm, đặc biệt là các bệnh mới nổi...

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực y dược theo định hướng tại Kế hoạch số 384/KH-UBND ngày 21/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030.

- Nghiên cứu xây dựng mô hình bệnh viện thông minh, nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong chẩn đoán, sàng lọc và điều trị bệnh, nghiên cứu xây dựng hệ sinh thái y tế thông minh, ứng dụng các thành tựu về dữ liệu bệnh tật, cơ sở dữ liệu theo dõi sức khỏe nhân dân, bệnh án điện tử trong quản lý hồ sơ bệnh án.

- Nghiên cứu bảo tồn và phát triển tài nguyên dược liệu.

- Nghiên cứu, sưu tầm, thử nghiệm và áp dụng các bài thuốc cổ truyền chăm sóc và bảo vệ sức khỏe người dân; nghiên cứu và phát triển các phương pháp kết hợp giữa y học hiện đại và y học cổ truyền; ứng dụng và phát triển các phương pháp điều trị không dùng thuốc: vật lý trị liệu, tâm lý trị liệu, thể dục trị liệu...

- Nghiên cứu giải pháp khai thác kinh tế trong hoạt động y tế, nghiên cứu các mô hình gắn kết du lịch, nghỉ dưỡng với khám, chữa bệnh.

- Nghiên cứu phát triển cơ sở dữ liệu y sinh nhằm sản xuất sản phẩm khoa học công nghệ (thiết bị, mô hình, phần mềm, app...) xác định nhanh và chính xác kháng kháng sinh và sốc phản vệ.

### **2.5. Lĩnh vực Khoa học Tự nhiên**

- Nghiên cứu bảo tồn, khai thác và phát triển an toàn, bền vững nguồn gen cây trồng nông nghiệp, nguồn gen cây ăn quả, nguồn gen cây dược liệu, nấm dược liệu; các mẫu giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản, vi sinh vật có ích có nguồn gen quý phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội.

- Nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật và quản lý nhằm thích ứng biến đổi khí hậu, bảo tồn đa dạng sinh học, giảm phát thải khí nhà kính đảm bảo phát triển bền vững.

- Nghiên cứu sức chịu tải của môi trường, khả năng tiếp nhận nước thải của các môi trường (ao, hồ, sông, suối,...) tại địa phương, nghiên cứu chất lượng nước khu vực, khả năng tuần hoàn nước của các loại hình sản xuất để phục vụ công tác quản lý, bảo vệ môi trường khu vực.

- Nghiên cứu nâng cao năng lực dự báo, quan trắc, phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố môi trường, chủ động phòng tránh, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Nghiên cứu khảo sát nguồn khoáng sản đất hiếm, khoáng sản làm nguồn nguyên liệu vật liệu mới, vật liệu có giá trị kinh tế.

- Nghiên cứu phát triển vùng nuôi trồng thủy sản vùng đầm phá, ven biển theo hướng dịch vụ môi trường và phục hồi sinh thái.

**\* Lưu ý:** Ngoài các vấn đề được nêu trên, các sở, ban, ngành, UBND các quận/huyện/thị xã, tổ chức, cá nhân có thể đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ nghiên cứu khác mà các đơn vị, tổ chức, cá nhân nhận thấy cần thiết và cấp bách phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

### **3. Tiếp nhận đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố năm 2025**

Trên cơ sở định hướng đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố năm 2025 nêu trên, đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân xây dựng Phiếu đề xuất đặt hàng, đăng ký thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố năm 2025 của thành phố Huế (*Mẫu phiếu kèm theo Thông báo này*).

- Địa chỉ tiếp nhận Phiếu đề xuất, đặt hàng: Phiếu đề xuất, đặt hàng được gửi về UBND thành phố (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ, Tầng 3, Tòa nhà 6 tầng, Khu Hành chính tập trung thành phố Huế, đường Võ Nguyên Giáp, phường Xuân Phú, quận Thuận Hóa, thành phố Huế (file word đến địa chỉ email: [hvhuong.skhn@hue.gov.vn](mailto:hvhuong.skhn@hue.gov.vn))) và cập nhật trên Hệ thống thông tin quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại địa chỉ <http://detaikhoahoc.hue.gov.vn>.

- Thời hạn nhận Phiếu đề xuất, đặt hàng: UBND thành phố nhận Phiếu đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ) tất cả các thời gian trong năm và tổng hợp đề xuất đặt hàng trong 02 đợt (Đợt 1: Tổng hợp các đề xuất nộp từ ngày 01/4/2024 đến ngày 31/3/2025; Đợt 2: Tổng hợp các đề xuất nộp từ ngày 01/4/2025 đến ngày 31/7/2025).

Thông báo này và các văn bản có liên quan được đăng trên website <http://detaikhoahoc.hue.gov.vn>.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc cần trao đổi, đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên hệ qua Phòng Quản lý Khoa học, số điện thoại: 0234-3824935.

Trên đây là định hướng đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố năm 2025. Sở Khoa học và Công nghệ trân trọng thông báo và đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân tham gia đề xuất, đặt hàng, đăng ký thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2025 nhằm góp phần thúc đẩy phát triển hoạt động khoa học và công nghệ của thành phố./.

**Nơi nhận:**

- UBND thành phố (b/c);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Đại học Huế và các thành viên thuộc Đại học Huế;
- Các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn thành phố;
- Các tổ chức KH&CN, DN KH&CN trên địa bàn thành phố;
- Các đơn vị thuộc Viện Hàn lâm KH&CN VN;
- Các đơn vị thuộc Viện Hàn lâm KHXH VN;
- Website Sở KH&CN;
- Lưu: VT, QLKH.

**GIÁM ĐỐC**

**Hồ Thắng**